TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2020/HS-PT
Ngày 23-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tâm;

Ông Trần Quốc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 142/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn S; bản án có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S và bà Phạm Hồng H; đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1993, tại tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu: Xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Văn Sỹ; mẹ: Trần Thị Nở; vợ: Phạm Thu H và 01 con sinh năm 2016; tiền sự, tiền án: không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 26 ngày 11-7-2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn K, sinh năm 1956 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị K2, sinh năm 1939; địa chỉ: xã Kh, Huyện Tr, tỉnh Cà Mau;

2. Bà Phạm Hồng H, sinh năm 1965; địa chỉ: xã Tr, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

3. Anh Trần Văn G, sinh năm 1983; chị Trần Thị D, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: khu phố L, phường Gi, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh;

Bị đơn dân sự: chị Phạm Thu H, sinh năm 1995; địa chỉ: xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 30-5-2020, Nguyễn Văn S điều khiển xe ôtô tải biển số 90C-081.77, có giấy phép lái xe hạng C lưu thông trên Quốc lộ số 22, từ Thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Khi đến khu vực ngã tư thuộc khu phố Suối Sâu, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Sâm nhìn thấy đèn tín hiệu giao thông màu xanh và phía trước có các phương tiện giao thông khác đang lưu thông cùng chiều trên làn đường xe ôtô với vận tốc chậm, nên Sâm điều khiển xe sang làn đường của xe môtô để vượt thì phía hông bên phải xe ô tô của Sâm chạm với xe môtô biển số 61Z2-3068 của ông Trần Văn K đang điều khiển song song cùng chiều xe của Sâm đúng quy định, thì xe của ông Kỉnh ngã qua bên trái và bị bánh xe sau bên phải của xe ôtô tải biển số 90C-081.77 cán qua đầu tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 102/2020/TT ngày 25-6-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: ông Trần Văn K bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 125/KLĐG ngày 27-7-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, kết luận: Xe môtô biển số 61Z2-3068 có giá trị bị thiệt hại số tiền 135.000 đồng, Nguyễn Văn S đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

Bản án Hình sự sơ thẩm số:62/2020/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

+ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm tù cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Buộc bị cáo và chị Phạm Thu H có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm: bà Trần Thị K2, bà Phạm Hồng H, anh Trần Văn G và chị Trần Thị D số tiền 108.000.000 (một trăm lẽ tám triệu) đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Hồng H, anh Trần Văn G và chị Trần Thị D đòi bị cáo bồi thường số tiền 703.000.000 (bảy trăm lẽ ba triệu) đồng

Bản án sơ thẩm đã quyết định vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07 tháng 10 năm 2020, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ mức bồi thường thiệt hại với lý do không có việc làm ổn định, xe ô tô của bị cáo do vay tiền ngân hàng mua, đóng lãi hàng tháng, nuôi con nhỏ 04 tuổi đi học, hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Ngày 07-10-2020, bà Phạm Hồng H có đơn kháng cáo yêu cầu bị cáo cấp dưỡng cho bà số tiền 200.000 đồng/ngày, thời hạn 10 (mười) năm; do bà không có khả năng lao động, người bị khuyết tật, không có tài sản tự nuôi mình; bị hại đang có nghĩa vụ nuôi dưỡng bà.

Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện rút đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo; không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Hồng H; căn cứ Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rút yêu cầu kháng cáo và không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng: Hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 30-5-2020, bị cáo điều khiển xe ôtô tải biển số 90C-081.77 trên Quốc lộ số 22; từ Thành phố Hồ Chí Minh đến thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây; đến khu vực ngã tư thuộc khu phố Suối Sâu, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; bị cáo điều khiển xe sang làn đường xe môtô để vượt thì phía hông bên phải xe ô tô tải của bị cáo đụng vào xe môtô của bị hại đang điều khiển song song cùng chiều xe ô tô tải của bị cáo làm xe mô tô của bị hại ngã qua trái, bánh xe sau bên phải xe ôtô tải của bị cáo cán qua đầu, bị hại tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 102/2020/TT ngày 25-6-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: bị hại Trần Văn K bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong do tai nạn giao thông. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";* theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Cấp sơ thẩm đã căn cứ Khoản 2, Điều 591 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08-7-2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; đã buộc bị cáo bồi thường các khoản chi phí gồm: bồi dưỡng y bác sĩ vệ sinh và tài xế đưa ông Kỉnh về nhà, chi phí cho việc mai táng và tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ sở, với tổng số tiền 208.000.000 đồng là có căn cứ. Tại phiên tòa, bị cáo rút đơn kháng cáo là tự nguyện, phù hợp pháp luật quy định nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bà Phạm Hồng H thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Hưởng cho rằng khi ông Kỉnh còn sống, ông Kỉnh làm nghề châm cứu từ thiện tại Trung tâm Tường Thọ không hưởng lương, có thu nhập từ nguồn tiền bồi dưỡng của bệnh nhân; trung bình số tiền từ 4.000.000 đến 5.000.000 đồng/tháng, bà sống từ nguồn tiền này của ông Kỉnh. Tuy nhiên, bà Hưởng không chứng minh được ông Kỉnh phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng bà Hưởng; do đó cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà Hưởng buộc bị cáo và chị Phạm Thu H có nghĩa vụ phải cấp dưỡng cho bà Hưởng số tiền 600.000.000 đồng là có căn cứ. Bà Hưởng kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại không được chấp nhận nên phải chịu số tiền 200.000 đồng; bị cáo rút đơn kháng cáo tại phiên tòa nên không phải chịu án phí.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn

Văn Sâm.

3. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Phạm Hồng H.

4. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S và chị Phạm Thu H có nghĩa vụ liên đới bồi thường tiếp tục cho đại diện hợp pháp bị hại là cụ Trần Thị K2, bà Phạm Hồng H, anh Trần Văn G và chị Trần Thị D với số tiền 108.000.000 (một trăm lẽ tám triệu) đồng.

5. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu án phí. Bà Phạm Hồng H phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND. TTN;
- TAND tx Tr;
- Chi cục THADS. txTr;
- Công an txTr;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu